

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯỚNG HÓA**

Số: 02 /CT-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hướng Hoá, ngày 25 tháng 5 năm 2020

## **CHỈ THỊ**

### **Về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025**

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

UBND huyện Hướng Hóa yêu cầu các phòng, ban ngành cấp huyện, các cơ quan trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn, UBND các xã, thị trấn triển khai lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 theo các quy định dưới đây:

#### **A. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025**

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá đầy đủ, chính xác tình hình và kết quả thực hiện, các nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện Hướng Hóa giai đoạn 2015 - 2020, Hội đồng nhân dân huyện; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của UBND huyện Hướng Hóa và dự báo tình hình trong nước, thế giới và khu vực trong giai đoạn tới tác động, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong thời gian tới; từ đó xác định mục tiêu phát triển của kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 của tỉnh. Những nội dung chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 gồm:

#### **I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016 - 2020:**

Trên cơ sở tình hình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các năm 2016 - 2019 và dự kiến các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2020, các phòng, ban ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn đánh giá toàn diện việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 trên tất cả các ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách, quản lý; trong đó, cần bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội XVI của Đảng bộ huyện Hướng Hóa, các nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; đánh giá đầy đủ, thực chất, chính xác các kết quả đạt được (đặc biệt nêu rõ được các thành tựu nổi bật của giai đoạn 2016 - 2020), các khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm để có biện pháp khắc phục cho giai đoạn tới, trong đó có đánh giá các tác động của thiên tai, dịch Covid-19. Các nội dung cần tập trung đánh giá bao gồm:

1. Các phòng, ban ngành cấp huyện đánh giá theo các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI và Nghị quyết số 47/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân huyện về việc thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Hướng Hóa 5 năm 2016 - 2020,

UBND các xã, thị trấn đánh giá theo các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ và Hội đồng nhân dân xã, thị trấn về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

2. Tình hình thực hiện chủ trương, chính sách lớn cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh theo từng ngành, lĩnh vực và địa phương, vùng lãnh thổ. Trong đó tập trung:

a) Phân tích chất lượng tăng trưởng kinh tế.

b) Thực hiện cơ cấu lại của từng ngành, lĩnh vực và địa phương; khả năng cạnh tranh của một số sản phẩm chủ yếu, chủ lực; việc khai thác và sử dụng các nguồn lực, nhất là đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước,...

c) Nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh; cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

3. Tình hình thực hiện các đột phá lớn về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ.

4. Tình hình thực hiện các cân đối thu chi ngân sách nhà nước, vốn đầu tư phát triển.

5. Tình hình huy động và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển, như: vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn từ khu vực dân cư, vốn huy động khác.

6. Tình hình thực hiện các mục tiêu về văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, như: công tác bảo đảm an sinh xã hội, phát triển hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động; chăm sóc người có công; chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, người tâm thần, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tình trạng già hóa dân số; nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững; công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, đặc biệt là công tác phòng, chống dịch Covid-19; tạo việc làm; thông tin, văn hóa; thể dục thể thao; thực hiện các quyền của trẻ em, phát triển thanh niên, thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng; phòng, chống tệ nạn xã hội, nạn tin giả; phòng, chống cháy nổ;...

7. Những kết quả về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Trong đó đi sâu đánh giá tình hình phát triển và đổi mới giáo dục đào tạo, đóng góp của khoa học công nghệ đến tăng trưởng kinh tế; khai thác và sử dụng các cơ sở vật chất - kỹ thuật, ứng dụng thành tựu khoa học và đổi mới công nghệ.

8. Tình hình thực hiện phát triển đô thị, thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia; thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới.

9. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; triển khai và thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; ngăn ngừa và xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, xử lý cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, tình hình hạn hán,...

10. Tình hình thực hiện nhiệm vụ về củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; triển khai hiệu quả

công tác đối ngoại. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm an ninh trật tự trên các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm.

11. Tình hình thực hiện cải cách hành chính công và tổ chức thi hành pháp luật; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; chất lượng đội ngũ cán bộ, chấp hành kỷ luật, kỷ cương; sắp xếp và tinh gọn bộ máy; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;...

12. Kết quả trong công tác chỉ đạo, phối hợp và tổ chức thực hiện kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 trong từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

13. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá các nội dung cụ thể nêu trên, đánh giá tổng quát kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, những kết quả đạt được, các hạn chế, khó khăn, các nguyên nhân chủ quan và khách quan; rút ra những bài học kinh nghiệm cho giai đoạn tới.

## **II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025**

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 xây dựng trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường như cạnh tranh chiến lược, chiến tranh thương mại, tranh giành các nguồn tài nguyên, thị trường, công nghệ, nhân lực chất lượng cao giữa các nước ngày càng quyết liệt; tăng trưởng kinh tế thế giới có khả năng chậm hơn giai đoạn trước; Cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ tiếp tục tác động mạnh mẽ và rộng rãi đến mọi mặt của đời sống; các thách thức an ninh phi truyền thống, đặc biệt là biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng về cả tác động và cường độ; dịch bệnh diễn biến phức tạp,...

Đối với huyện Hướng Hóa, tình hình chính trị - xã hội và kinh tế phát triển ổn định; niềm tin của người dân ngày càng tăng lên,... Tuy nhiên, trong giai đoạn 2021 - 2025 nền kinh tế sẽ phải đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức đến từ những khó khăn của nền kinh tế cũng như các vấn đề xã hội - môi trường gây áp lực lớn đến phát triển kinh tế - xã hội như cơ sở hạ tầng chưa được đồng bộ, nhiều tuyến đường về các thôn bản ở vùng sâu, vùng xa còn khó khăn, trình độ dân trí còn chưa đồng đều, giá cả thị trường nhất là giá các mặt hàng nông sản không ổn định, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, ...

Trong bối cảnh đó, các phòng, ban ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn nghiên cứu, xác định các vấn đề cơ bản của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

1. Bối cảnh xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, bao gồm nhận định, phân tích những cơ hội, thuận lợi, thách thức, rủi ro của bối cảnh trong nước, khu vực và quốc tế, điểm mạnh, điểm yếu của ngành, lĩnh vực, địa phương tác động đến việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025: mục tiêu hướng đến năm 2025 của các ngành, lĩnh vực; mục tiêu của các địa phương.

3. Mục tiêu chủ yếu: các phòng, ban ngành cấp huyện và UBND các xã, thị trấn căn cứ tình hình thực tế xây dựng mục tiêu cụ thể của ngành, lĩnh vực và địa phương xây dựng phương án tăng trưởng hợp lý và phù hợp; một số chỉ tiêu cơ bản tại Phụ lục kèm theo và đề xuất một số chỉ tiêu cho giai đoạn 2021 - 2025.

4. Các định hướng, nhiệm vụ chủ yếu:

a) Tiếp tục thực hiện các chính sách của Đảng, Nhà nước về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế.

b) Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo, tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; khắc phục thiệt hại, phục hồi sản xuất kinh doanh và tăng trưởng kinh tế sau thiên tai, dịch bệnh; mở rộng thị trường xuất, nhập khẩu, đa dạng hóa đối tác, nguồn hàng.

c) Thúc đẩy phát triển các khu kinh tế theo quy hoạch đã được phê duyệt; thúc đẩy phát triển vùng, liên kết vùng.

d) Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ như giao thông vận tải, năng lượng, công nghệ thông tin và truyền thông, đô thị, nông nghiệp,... Tiếp tục xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia; Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

đ) Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nền kinh tế; phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án, công trình trọng điểm.

e) Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm tạo bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

g) Tiếp tục xây dựng và phát huy bản sắc văn hóa, con người Hướng Hóa thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tạo việc làm, nâng cao đời sống nhân dân; bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số; phòng, chống dịch bệnh; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo; bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

h) Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; thực hiện mục tiêu phát triển bền vững; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

i) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng đội ngũ cán bộ, chấp hành kỷ luật, kỷ cương, sắp xếp và tinh gọn bộ máy; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

k) Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ và giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

l) Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, giữ vững nền hòa bình, ổn định và thuận lợi để phát triển đất nước.

## **B. YÊU CẦU VÀ KINH PHÍ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025**

### **I. YÊU CẦU**

### **1. Đối với đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020:**

a) Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hướng Hóa, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp về phát triển kinh tế xã - hội 5 năm 2016 - 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của UBND huyện.

b) Bảo đảm tính khách quan, trung thực, sát, đúng thực tiễn và có sự so sánh với kết quả thực hiện của giai đoạn 2011 - 2015.

c) Huy động, phát huy được sự phối hợp của cả bộ máy tổ chức, phòng, ban ngành cấp huyện và địa phương; sự tham gia, góp ý của các cơ quan, các đoàn thể, các hiệp hội, cộng đồng dân cư để bảo đảm nâng cao chất lượng báo cáo.

### **2. Đối với xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025**

a) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2020 - 2025 của các ngành, lĩnh vực và các cấp địa phương phải phù hợp với các quy hoạch có liên quan theo pháp luật về quy hoạch, chiến lược và kế hoạch 5 năm về phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và của tỉnh; phù hợp với đặc điểm, trình độ phát triển của từng ngành, từng địa phương và bảo đảm tính liên kết giữa các vùng và địa phương lân cận.

b) Các mục tiêu, định hướng và giải pháp, chính sách phải bảo đảm tính khả thi, gắn kết với khả năng cân đối, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; cần phân tích, đánh giá, lựa chọn và sắp xếp thứ tự các mục tiêu ưu tiên trong kế hoạch; bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025. Đồng thời, kế hoạch được xây dựng phải phù hợp với khả năng thực hiện của các ngành, các cấp, các địa phương.

c) Việc xây dựng giải pháp tổ chức thực hiện bảo đảm tính đồng bộ, hệ thống, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, các ngành, các cấp.

d) Tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong quá trình xây dựng Kế hoạch.

## **II. KINH PHÍ**

Kinh phí xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, bao gồm đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để bảo đảm xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 có chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả.

### **C. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025**

1. Đánh giá đầy đủ, chính xác việc thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, gồm các kết quả đạt được, các khó khăn, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm liên quan đến hạn chế, các mặt chưa làm được và bài học kinh nghiệm rút ra để có biện pháp khắc phục cho giai đoạn 2021 - 2025.

2. Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của các ngành, lĩnh vực thuộc các cơ quan chuyên môn, ban ngành cấp huyện và các xã, thị trấn xây dựng Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của ngành, lĩnh vực và địa phương mình phụ trách; đề xuất những nhiệm vụ, đề án đưa vào Chương trình hành động của UBND huyện thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

## **D. PHÂN CÔNG VÀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025 VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025**

### **1. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

a) Hướng dẫn các phòng, ban và UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 **trong tháng 5 năm 2020**.

b) Tổng hợp xây dựng Dự thảo (Lần 1) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 trình UBND huyện **trước ngày 15/6/2020** và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 30/6/2020**.

Tổ chức tham vấn, lấy ý kiến tham gia của các cấp, các ngành, các tổ chức có liên quan... về dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 **trước ngày 30/9/2020**.

c) Tham mưu UBND huyện bổ sung, chỉnh sửa Dự thảo (Lần 2) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện **trước ngày 25/10/2020**. Báo cáo UBND huyện trình Thường vụ Huyện ủy và Thường trực HĐND huyện cho ý kiến chỉ đạo **trước ngày 30/10/2020**.

d) Tham mưu UBND huyện chuẩn bị nội dung làm việc với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở liên quan về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh **trước ngày 10/11/2020**.

e) Trên cơ sở tiếp thu ý kiến tham gia của các cấp, các ngành, các địa phương trong huyện và ý kiến tham gia của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành của tỉnh, Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện hoàn chỉnh Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của huyện trình HĐND huyện thông qua vào kỳ họp cuối năm 2020.

g) Cân đối để bố trí đủ kinh phí cho công tác lập kế hoạch, trong đó bố trí nguồn ngân sách năm 2020 cho Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan chủ trì, điều phối nhiệm vụ xây dựng kế hoạch chung của huyện để thực hiện công tác lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch và phối hợp với các phòng, ban, các xã, thị trấn tổ chức thực hiện các hoạt động khảo sát, thu thập thông tin và tham vấn, lấy ý kiến rộng rãi các chuyên gia, các tổ chức nghiên cứu, cộng đồng doanh nghiệp, dân cư... để xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 bảo đảm yêu cầu về chất lượng, hiệu quả.

### **2. Các phòng, ban cấp huyện và các đơn vị đóng chân trên địa bàn**

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, các phòng ban trực thuộc UBND huyện xây dựng Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 và Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của ngành và lĩnh vực quản lý phù hợp với định hướng phát triển của đất nước, của tỉnh và của ngành mình và gửi Dự thảo Kế hoạch đến phòng Tài chính - Kế hoạch **trước ngày 15/6/2020**.

b) Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của huyện.

### 3. Chi cục Thống kê

Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng, ban, các đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát, ước thực hiện các chỉ tiêu năm 2020, và ước thực hiện các chỉ tiêu giai đoạn 2016 - 2020 gửi báo cáo về phòng Tài chính - Kế hoạch huyện **trước các ngày 15/6/2020; 15/10/2020; 15/11/2020** (sau khi rà soát số liệu các đợt).

### 4. UBND các xã, thị trấn:

Trên cơ sở những nội dung chỉ thị của UBND huyện, hướng dẫn của phòng Tài chính - Kế hoạch tiến hành xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của địa phương mình. Dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của xã, thị trấn gửi phòng Tài chính - Kế hoạch và Văn phòng UBND huyện **trước ngày 15/6/2020**.

Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của huyện.

Trên cơ sở Chỉ thị này Thủ trưởng các phòng, ban ngành cấp huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các ban ngành, đơn vị hoạt động trên địa bàn phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện để bảo đảm việc lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 có chất lượng và đúng tiến độ đã đề ra.

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu: Trưởng các phòng, Thủ trưởng các ban ngành cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm Chỉ thị này. /s/

#### Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- BCH Quân sự huyện;
- Công an huyện;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- Chi cục Thuế huyện;
- Kho bạc Nhà nước huyện;
- Bảo hiểm Xã hội huyện;
- Chi cục Thống kê;
- Ủy viên UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- CVP, Các PVP, CV;
- Lưu: VT, TC-KH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
 CHỦ TỊCH *[Chữ ký]*  
  
 Đặng Trọng Vân